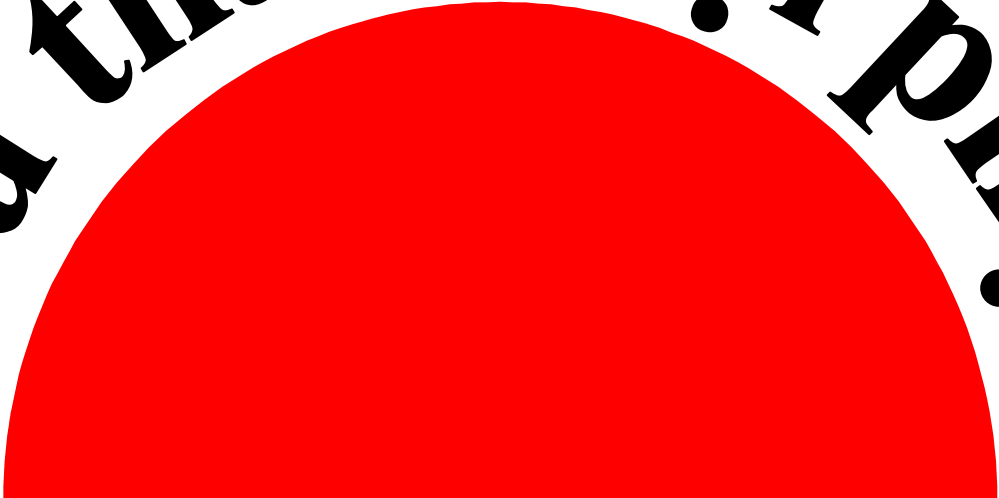


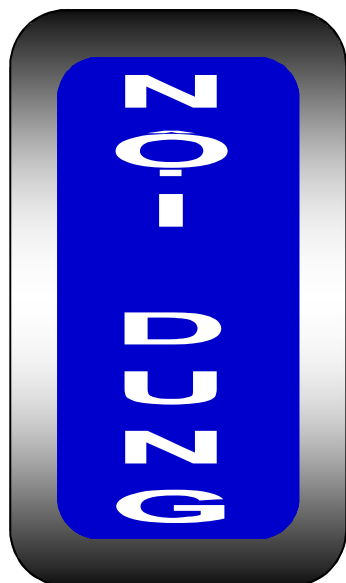
Cầu thành tội phạm



CHƯƠNG IV

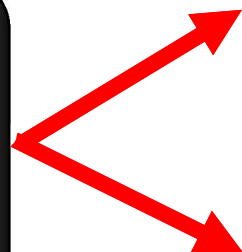
MỤC TIÊU CỦA BÀI HỌC

CUNG CẤP MỘT CÔNG
CỤ ĐỂ XÁC ĐỊNH MỘT
HÀNH VI PHẠM TỘI LÀ
MỘT TỘI PHẠM CỤ THỂ



**Các yếu tố của
tội phạm**

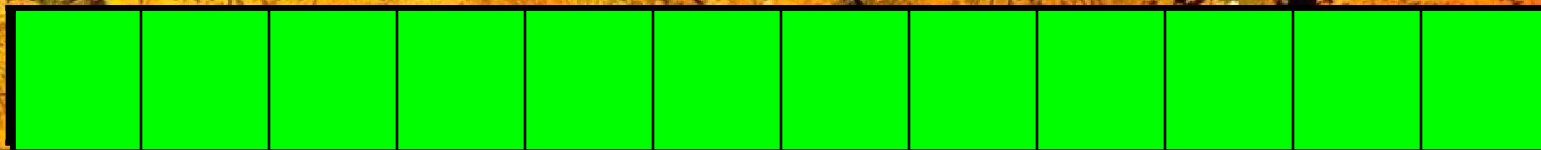
**Cấu thành
tội phạm**



**Ý NGHĨA CỦA CẤU
THÀNH TỘI PHẠM**

Đây là....???

1



2



3



4



5



6



1. CÁC YẾU TỐ CỦA TỘI PHẠM

TỘI PHẠM

VỀ BẢN CHẤT, NỘI DUNG
CHÍNH TRỊ, XÃ HỘI VÀ
NỘI DUNG PHÁP LÝ

VỀ CẤU TRÚC, TP GỒM
CÁC YẾU TỐ QUAN HỆ
MẬT THIẾT VỚI NHAU

TỘI PHẠM LÀ HIỆN
TƯỢNG XH CÓ TÍNH
GIAI CẤP VÀ LS

KT CỦA TP

MKQ CỦA TP

MCQ CỦA TP

CT CỦA TP

CÁC YẾU TỐ CỦA TỘI PHẠM

**KHÁCH THỂ
CỦA TỘI PHẠM**



**Quan hệ xã hội
được luật hình sự
bảo vệ và bị
hành vi phạm tội
xâm hại**

CÁC YẾU TỐ CỦA TỘI PHẠM

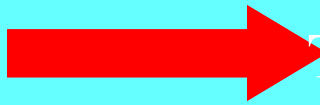
MẶT KHÁCH QUAN
CỦA TỘI PHẠM



NHỮNG BIỂU HIỆN
RA BÊN NGOÀI
THỂ GIỚI
KHÁCH QUAN

CÁC YẾU TỐ CỦA TỘI PHẠM

MẶT CHỦ QUAN
CỦA TỘI PHẠM



NHỮNG DIỄN BIẾN
TÂM LÝ BÊN TRONG
CỦA TỘI PHẠM

CÁC YẾU TỐ CỦA TỘI PHẠM

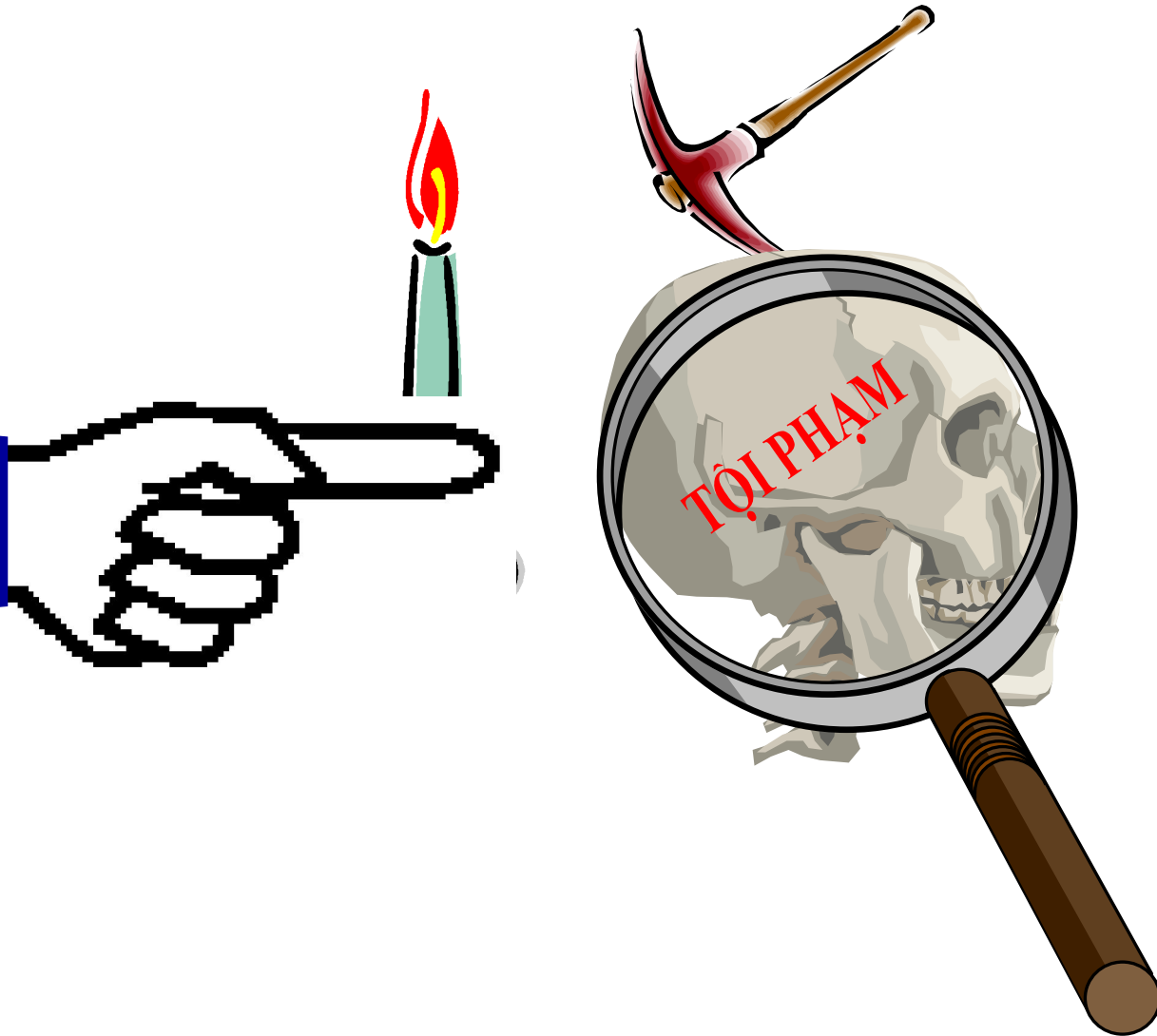
CHỦ THỂ
CỦA TỘI PHẠM



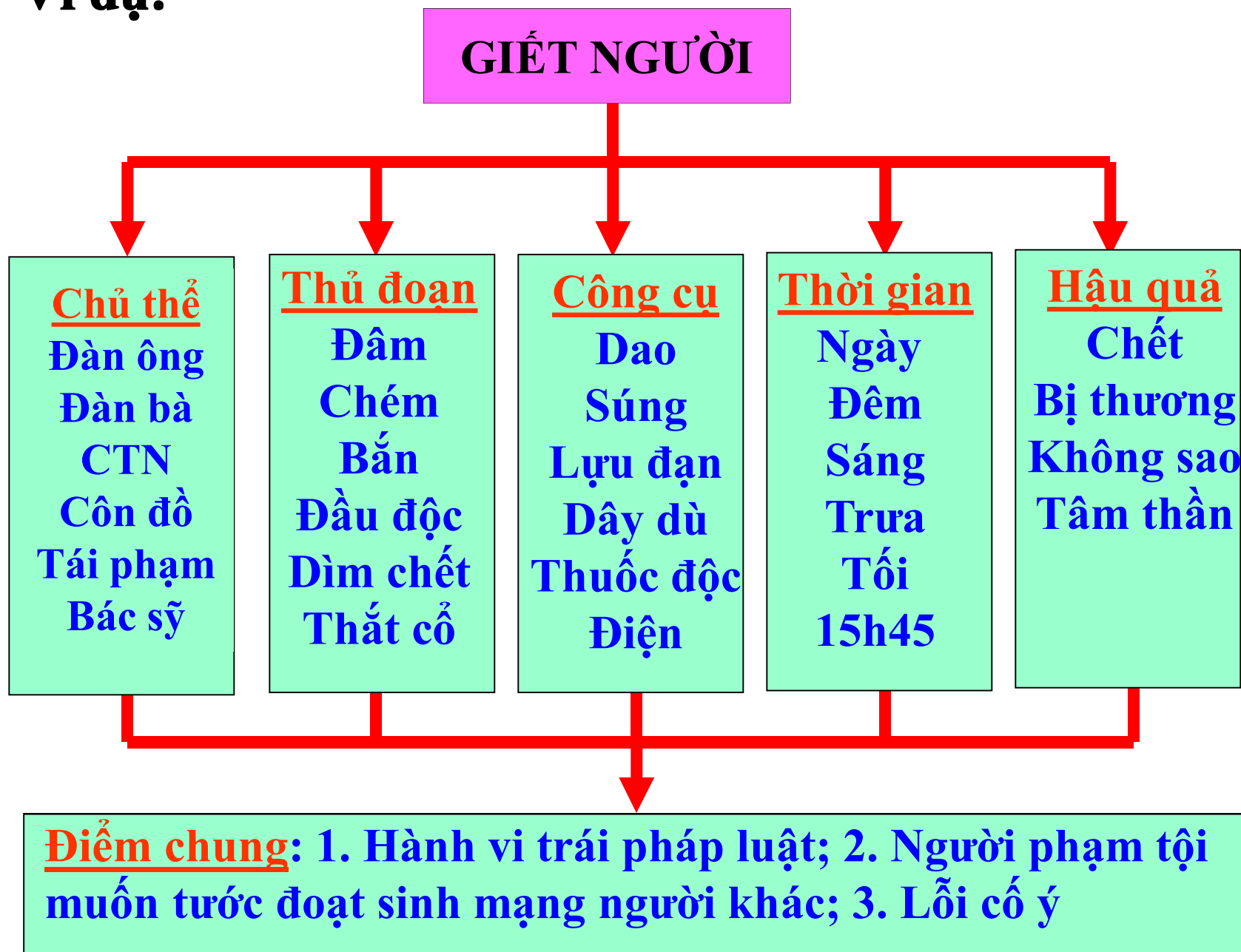
NGƯỜI THỰC HIỆN
HÀNH VI
PHẠM TỘI

2. CẦU THÀNH TỘI PHẠM

Để nhận diện
HV nguy hiểm
cho XH



Ví dụ:



???



**Trên cơ sở ví dụ đã
nêu, hãy thử đưa ra
khái niệm về cấu
thành tội phạm**

2.1. KHÁI NIỆM VỀ CẤU THÀNH TỘI PHẠM

CTTP LÀ TỔNG HỢP NHỮNG:

**DẤU HIỆU
CHUNG**

**ĐẶC TRƯNG CHO MỘT TP
CỤ THỂ, QĐ TRONG LHS**

QUAN HỆ GIỮA TP VÀ CTTP



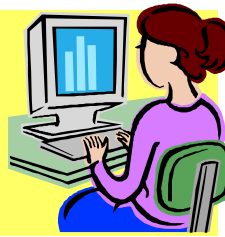
CẦN PHẢI NHỚ

1. Khái niệm về
cấu thành tội
phạm

2. Mối quan hệ
giữa tội phạm và
cấu thành tội
phạm



Kiểm tra lại



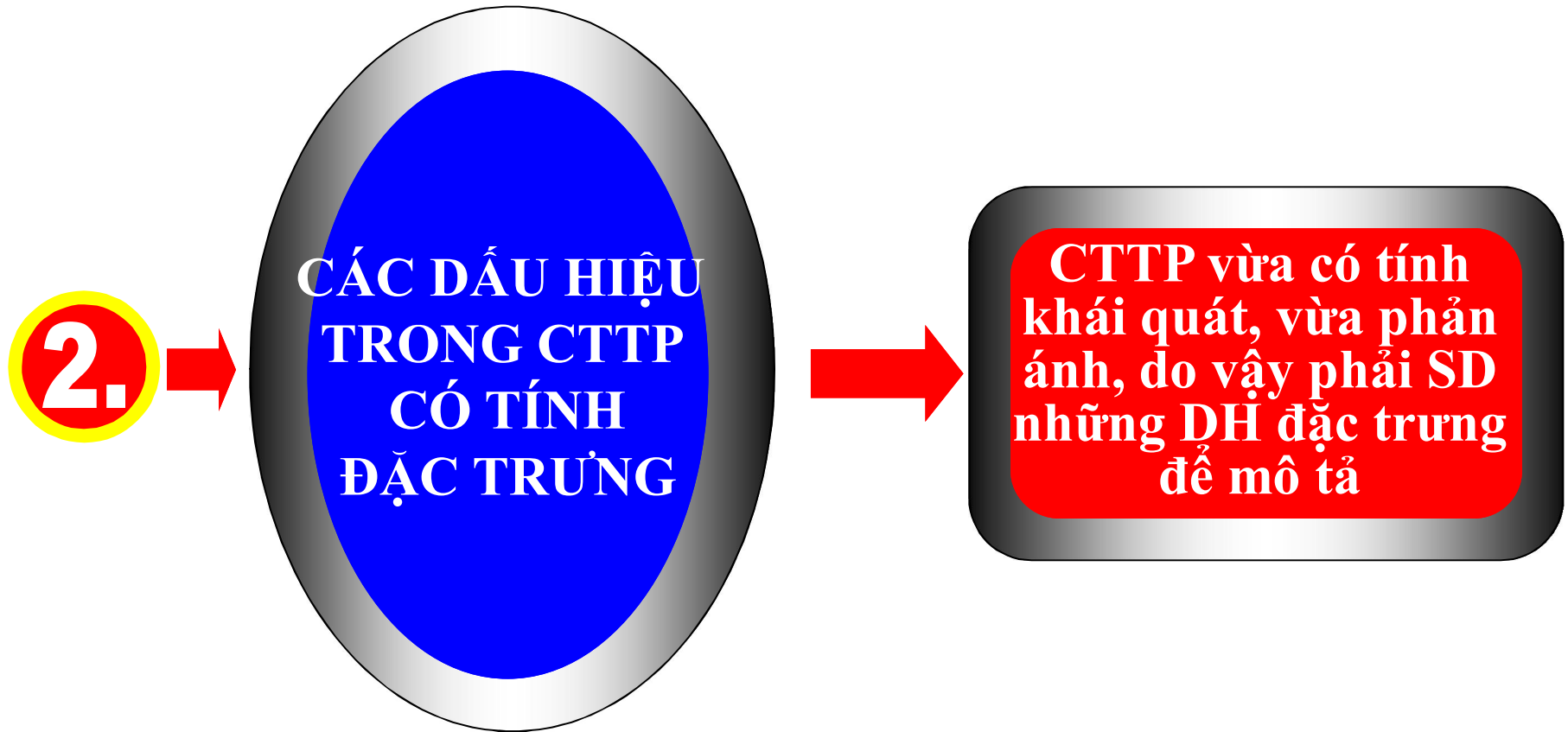
Những khẳng định nào sau đây là đúng, hãy giải thích:

1. CTTP là dấu hiệu đặc trưng cho tội phạm cụ thể, được quy định trong LHS
2. CTTP là tổng hợp những dấu hiệu chung đặc trưng cho nhiều tội phạm cụ thể, được quy định trong LHS
3. CTTP là tổng hợp những dấu hiệu chung đặc trưng cho một tội phạm cụ thể, được quy định trong LHS
4. Quan hệ giữa CTTP và tội phạm là mối quan hệ giữa hiện tượng và khái niệm

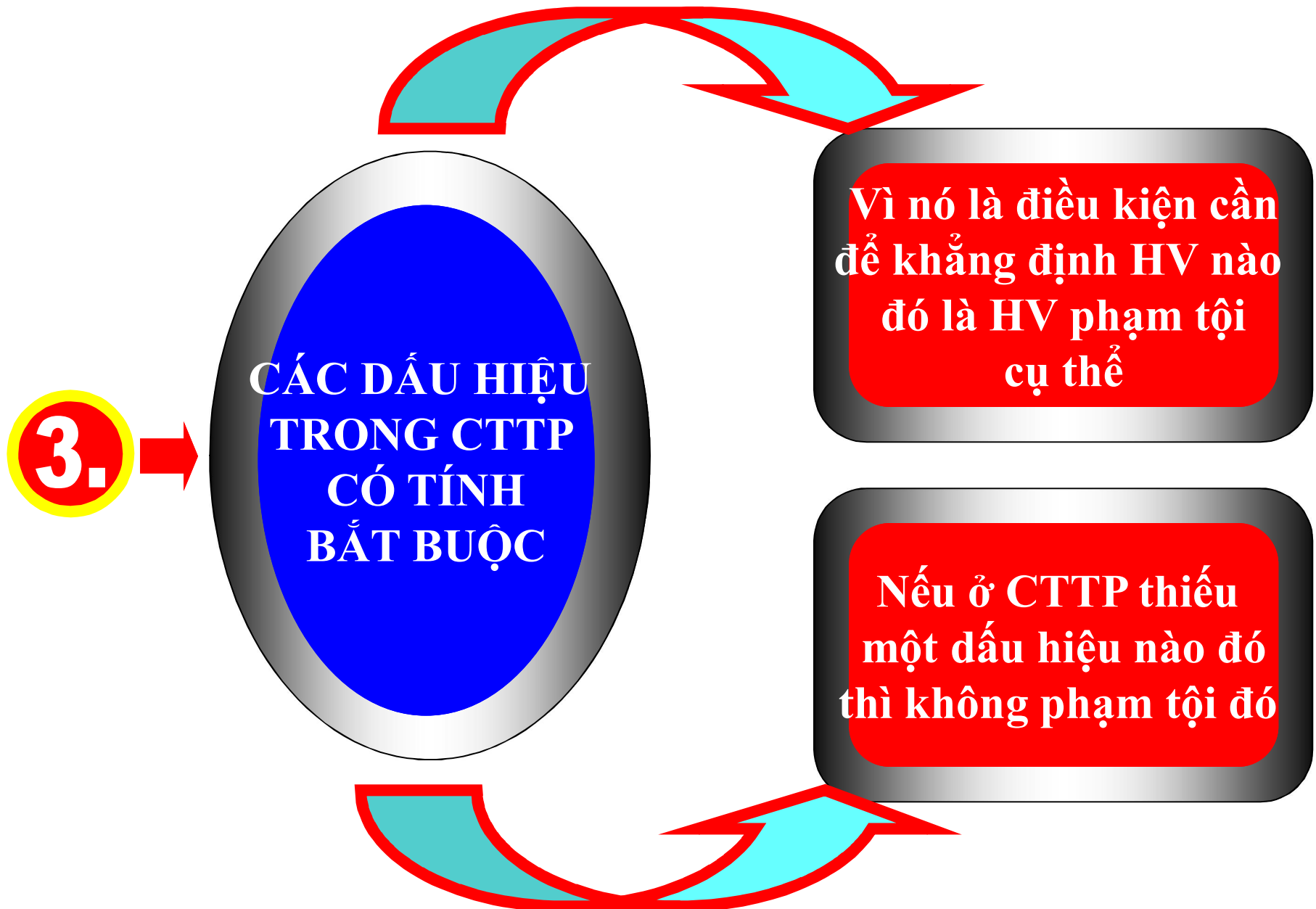
2.2. ĐẶC ĐIỂM CỦA CTTP



2.2. ĐẶC ĐIỂM CỦA CTTP



2.2. ĐẶC ĐIỂM CỦA CTTP

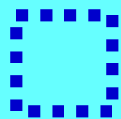


Ví dụ tổng quát:

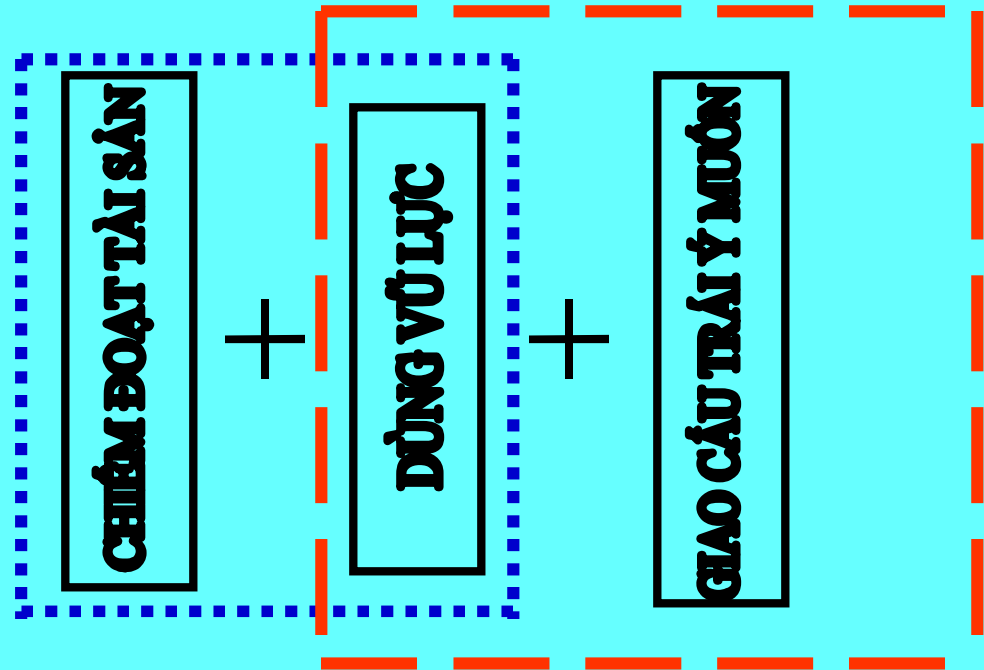
Tội A gồm các dấu hiệu a, b, c, d
Tội B gồm các dấu hiệu a, b, e, f
Tội C gồm các dấu hiệu b, c, d, e

} $A \neq B \neq C$

Ví dụ cụ thể:

 TỘI CƯỚP TÀI SẢN

 TỘI HIẾP DÂM



hệ thống

Lưu ý



**Cần phải nhớ và
phân tích được 3
đặc điểm của các
dh trong CTTP**



Kiểm tra lại



Những khẳng định sau đây đúng hay sai ? Tại sao?

1. Những người áp dụng pháp luật có thể thêm dấu hiệu vào CTPP hoặc bớt đi các dấu hiệu trong CTPP
2. Một dấu hiệu nào đó có thể có mặt trong CTPP này và cũng có thể có mặt trong CTPP khác
3. Trong BLHS có nhiều tội phạm có cấu thành giống nhau

2.3. PHÂN LOẠI CTTP

**THEO MỨC ĐỘ NGUY
HIỂM CỦA HVPT**

**CẤU THÀNH
CƠ BẢN**

**CẤU THÀNH
TĂNG NẶNG**

**CẤU THÀNH
GIẢM NHẸ**

**THEO ĐẶC ĐIỂM CẤU
TRÚC CỦA CTTP**

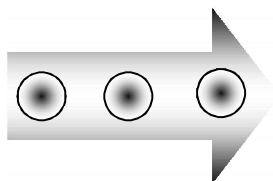
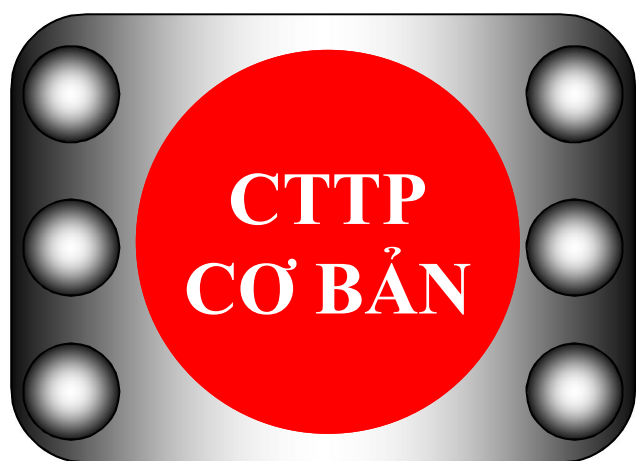
**CẤU THÀNH
VẬT CHẤT**

**CẤU THÀNH
HÌNH THỨC**

**CẤU THÀNH
CẮT XÉN**

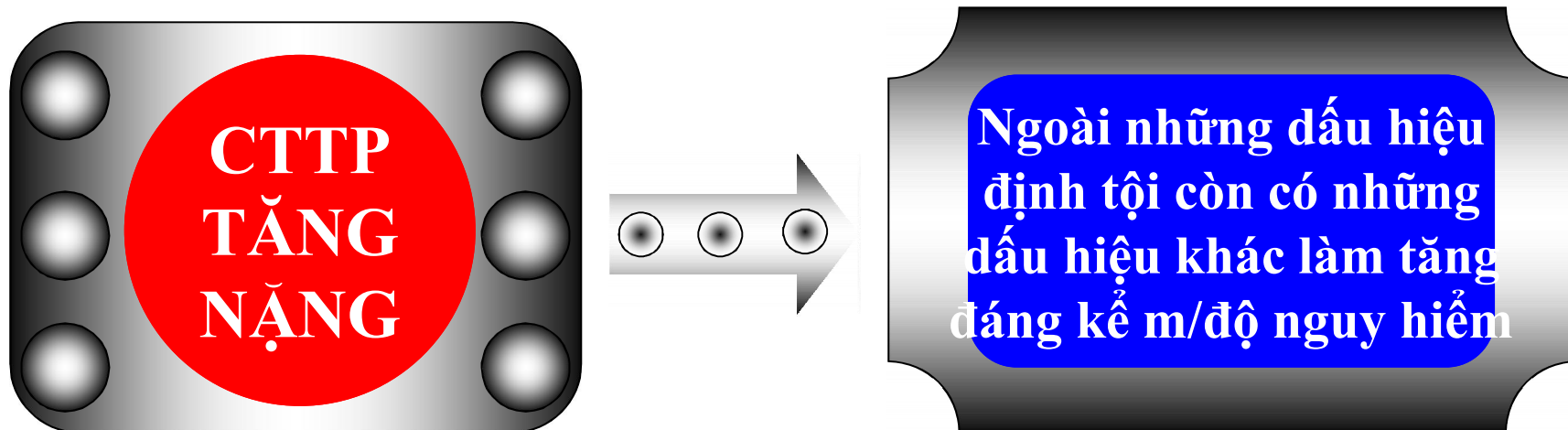
2.3. PHÂN LOẠI CTTP

THEO MỨC ĐỘ NGUY HIỂM CỦA HÀNH VI PHẠM TỘI



2.3. PHÂN LOẠI CTTP

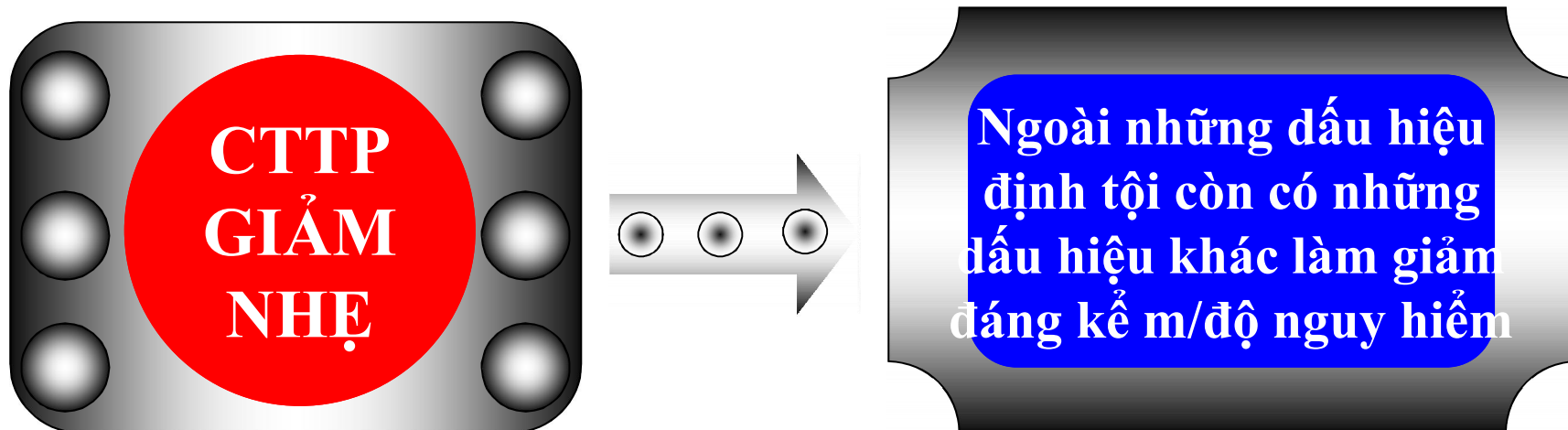
THEO MỨC ĐỘ NGUY HIỂM CỦA HÀNH VI PHẠM TỘI



CTTP TĂNG NẶNG = CTTP CƠ BẢN + TTTN ĐỊNH KHUNG

2.3. PHÂN LOẠI CTTP

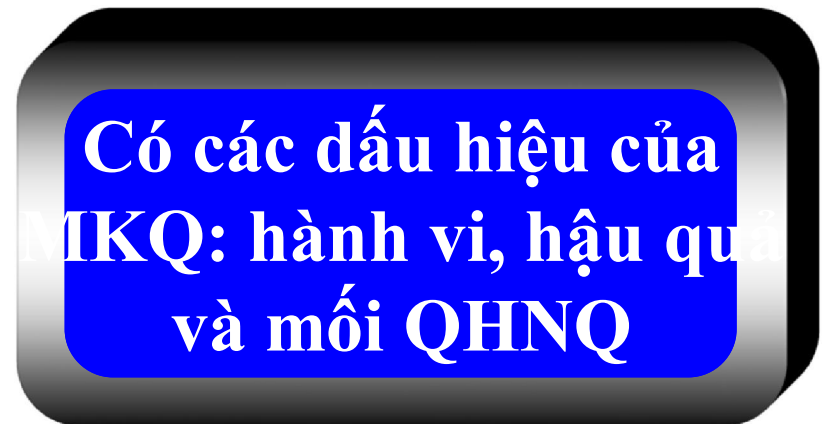
THEO MỨC ĐỘ NGUY HIỂM CỦA HÀNH VI PHẠM TỘI



CTTP GIẢM NHẸ = CTTP CƠ BẢN + TTGN ĐỊNH KHUNG

2.3. PHÂN LOẠI CTTP

PHÂN LOẠI THEO ĐẶC ĐIỂM CẤU TRÚC CỦA CTTP



2.3. PHÂN LOẠI CTTP

PHÂN LOẠI THEO ĐẶC ĐIỂM CẤU TRÚC CỦA CTTP



2.3. PHÂN LOẠI CTTP

PHÂN LOẠI THEO ĐẶC ĐIỂM CẤU TRÚC CỦA CTTP





Các con hãy
nhớ lấy:

- 1. Các loại CTTP**
- 2. Bản chất của các loại CTTP khác nhau**

KIẾN THỨC

1

I



2

Ề



3

M



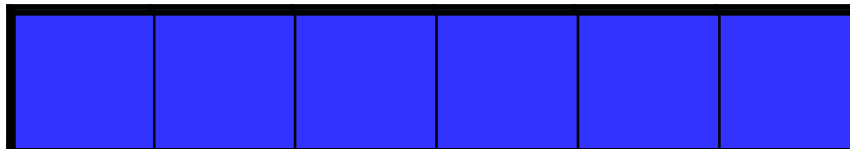
4

T



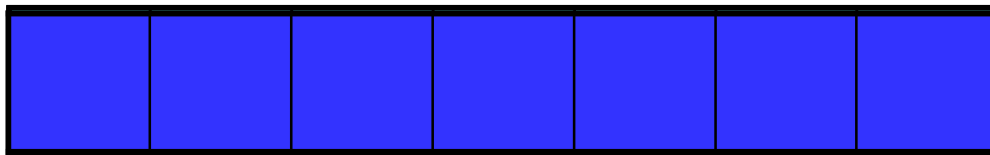
5

R



6

A



3. Ý NGHĨA CỦA CTTP

**CTTP LÀ
CƠ SỞ
CỦA
TNHS**

**CTTP LÀ
CĂN CỨ
PHÁP LÝ ĐỂ
ĐỊNH
KHUNG HP**

**CTTP LÀ
CĂN CỨ
PHÁP LÝ
CỦA VIỆC
ĐỊNH TỘI**



Cám ơn

Các em

Điều 147. Tội vi phạm chế độ một vợ, một chồng

1. Người nào đang có vợ, có chồng mà kết hôn hoặc chung sống như vợ chồng với người khác hoặc người chưa có vợ, chưa có chồng mà kết hôn hoặc chung sống như vợ chồng với người mà mình biết rõ là đang có chồng, có vợ gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi này mà còn vi phạm, thì bị phạt cảnh cáo, cải tạo không giam giữ đến một năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến một năm.

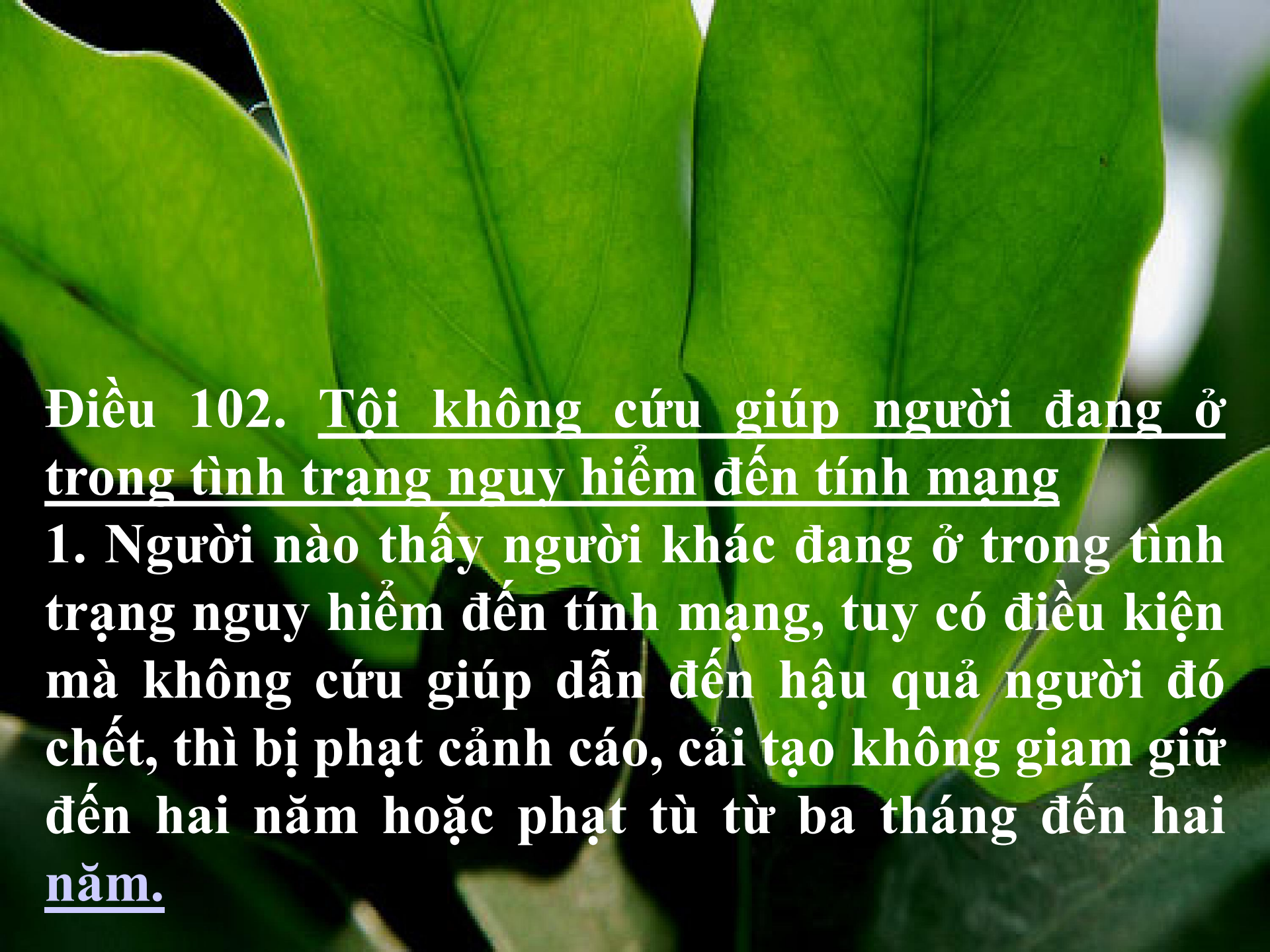
2. Phạm tội trong trường hợp đã có quyết định của Tòa án tiêu huỷ việc kết hôn hoặc buộc phải chấm dứt việc chung sống như vợ chồng trái với chế độ một vợ, một chồng mà vẫn duy trì quan hệ đó, thì bị phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

Điều 85. Tội phá hoại cơ sở vật chất - kỹ thuật của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam

1. Người nào nhằm chống chính quyền nhân dân mà phá hoại cơ sở vật chất - kỹ thuật của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong các lĩnh vực chính trị, an ninh, quốc phòng, kinh tế, khoa học - kỹ thuật, văn hoá, xã hội, thì bị phạt tù từ mười hai năm đến hai mươi năm, tù chung thân hoặc tử hình.

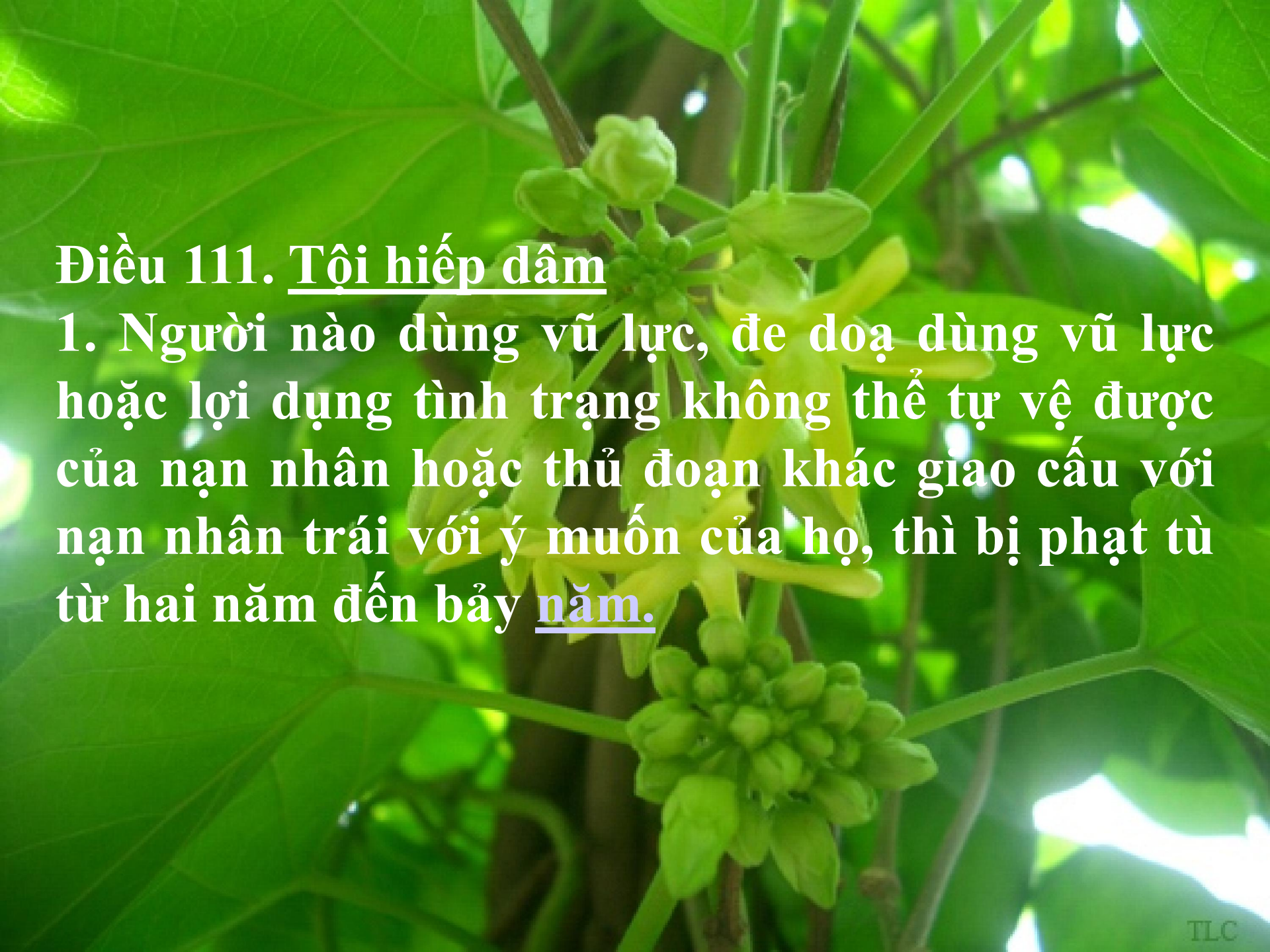
2. Phạm tội trong trường hợp ít nghiêm trọng thì bị phạt tù từ năm năm đến mười lăm năm.





Điều 102. Tôi không cứu giúp người đang ở trong tình trạng nguy hiểm đến tính mạng

1. Người nào thấy người khác đang ở trong tình trạng nguy hiểm đến tính mạng, tuy có điều kiện mà không cứu giúp dẫn đến hậu quả người đó chết, thì bị phạt cảnh cáo, cải tạo không giam giữ đến hai năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến hai năm.



Điều 111. Tội hiếp dâm

1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc lợi dụng tình trạng không thể tự vệ được của nạn nhân hoặc thủ đoạn khác giao cấu với nạn nhân trái với ý muốn của họ, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

Điều 79. Tội hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân

Người nào hoạt động thành lập hoặc tham gia tổ chức nhằm lật đổ chính quyền nhân dân, thì bị phạt như sau:

- 1. Người tổ chức, người xúi giục, người hoạt động đặc lực hoặc gây hậu quả nghiêm trọng, thì bị phạt tù từ mười hai năm đến hai mươi năm, tù chung thân hoặc tử hình;**
- 2. Người đồng phạm khác thì bị phạt tù từ năm năm đến mười lăm năm.**

THEO MỨC ĐỘ NGUY HIỂM CỦA HÀNH VI PHẠM TỘI

